

Số: 986/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019, nhiệm kỳ 2019-2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 848/QĐ-HĐQT ngày 30/10/2018;
- Tình hình thực tế hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và nhiệm kỳ 2014-2019;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP xin kiểm điểm, đánh giá trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019, trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

### Phần thứ nhất

#### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018, NHIỆM KỲ 2014-2019

##### I- VỀ TỔ CHỨC CỦA HĐQT

Hiện nay HĐQT Tổng Công ty gồm có 5 thành viên, cụ thể:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1. Ông Nguyễn Ngọc Cương	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành
2. Ông Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	TV điều hành
3. Ông Lê Minh Đức	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	TV điều hành, phụ trách quản trị TCT
4. Ông Nguyễn Đức Bôn	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
5. Ông Nguyễn Hữu Hành	Thành viên HĐQT	TV không điều hành

Trong nhiệm kỳ 2014-2019 của HĐQT, ĐHCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 4 thành viên, trong đó có thành viên giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Tổng công ty được thay thế năm 2017.

## II- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

### 1. Hoạt động của HĐQT năm 2018

HĐQT đã nghiêm túc chấp hành Nghị quyết ĐHĐCĐ trong việc quản lý và chỉ đạo bằng các Nghị quyết đảm bảo đúng theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 19 cuộc họp định kỳ và đột xuất, 20 lần xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, ban hành 15 nghị quyết và 51 quyết định làm căn cứ để Ban điều hành và các đơn vị trong Tổng công ty triển khai thực hiện.

Việc triệu tập, tham gia cuộc họp và cho ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Hồ sơ tài liệu họp được thành viên phụ trách lĩnh vực thẩm tra và gửi đầy đủ tới các thành viên để nghiên cứu trước khi dự họp.

Năm 2018, HĐQT đã thông qua các nội dung cơ bản sau:

- i). Ban hành Chương trình công tác năm 2018.
- ii). Thực hiện phân công lại nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT do có sự thay đổi về nhân sự và phân công người phụ trách quản trị Tổng công ty.
- iii). Thông qua chủ trương thành lập Đội Xây lắp số 1 và Ban quản lý Tòa nhà Viwaseen Tower thuộc Tổng công ty.

iv). Sửa đổi, bổ sung một số quy chế quản lý đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Trong năm, Tổng công ty đã ban hành: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế quản lý nợ; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ của BQL tòa nhà Viwaseen Tower. Rà soát, sửa đổi Quy chế quản lý hợp đồng xây lắp và Quy chế giao thầu, giao khoán.

v). Phê duyệt các chủ trương đầu tư, dự án đầu tư xây dựng công trình, phương án kinh doanh, dự toán, kế hoạch đấu thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu... của các dự án. Thông qua phương án tổ chức thực hiện và hiệu quả kinh tế của một số gói thầu thi công xây lắp: BDAF-09A, BDAF-07

vi). Phê duyệt kết quả lựa chọn tư vấn xây dựng phương án thoái vốn là đơn vị tư vấn MBS; phê duyệt ký phụ lục hợp đồng với tư vấn CPA; thông qua chứng thư thẩm định giá tại thời điểm 30/6/2018, đề xuất giá khởi điểm để đấu giá và phương án thoái vốn tại các Công ty: Viwaseen2, Viwaseen6, Suối Dầu và Waseco.

vii). Ban hành Nghị quyết về công tác cán bộ và cử người đại diện vốn, cụ thể trong năm hoàn thiện các thủ tục giới thiệu 02 cán bộ đại diện vốn Nhà nước và tham gia HĐQT Tổng công ty; 01 cán bộ tham gia và giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty; bổ nhiệm 02 Phó tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng và 06 cán bộ trưởng, phó phòng ban Tổng công ty; cử 18 cán bộ đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại 10 công ty thành viên của Tổng công ty.

viii). Phê duyệt kế hoạch tài chính; phương án vay vốn, hạn mức tín dụng và ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký các hợp đồng, chứng từ liên quan đến hồ sơ vay vốn, bảo lãnh tại các Ngân hàng TMCP Quân đội – Sở giao dịch I; Ngân

hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình; Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.

ix). Hoàn thành các thủ tục lưu ký, đăng ký chứng khoán theo quy định và chính thức đưa cổ phiếu Tổng công ty giao dịch trên sàn Upcom từ ngày 05/01/2018.

x). Xem xét thỏa thuận đề Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tham gia biểu quyết về các chủ trương đầu tư, mua bán tài sản, mua sắm máy móc, thiết bị nâng cao năng lực hoạt động SXKD của các Công ty thành viên.

xi). Chỉ đạo Người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết thực hiện quản trị, quản lý, điều hành SXKD, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, Đại hội cổ đông bất thường tại tất cả các đơn vị thành viên đúng thời hạn, đúng pháp luật

## **2. Hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2014-2019**

HĐQT đã ban hành Chương trình công tác hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên đảm bảo phát huy tối đa sở trường, năng lực, kinh nghiệm của từng cá nhân, phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Tổng công ty và những biến động của thị trường. Các thành viên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết nhất trí, thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của thành viên HĐQT để kịp thời ban hành các chủ trương, quyết định trong công tác quản lý, điều hành. Trong 5 năm qua, HĐQT đã tổ chức 87 cuộc họp định kỳ và đột xuất, 97 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 165 nghị quyết và 129 quyết định trong các lĩnh vực: SXKD, đầu tư, tái cơ cấu, ban hành quy chế, công tác cán bộ, người đại diện vốn, huy động nguồn vốn, mua sắm tài sản, tổ chức ĐHCĐ, thi đua khen thưởng...

## **III- GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

### **1. Giám sát hoạt động của Ban điều hành**

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Giám sát việc nghiêm chỉnh thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty do HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai các biện pháp/giải pháp cần thiết trong điều hành mọi hoạt động SXKD của Tổng công ty như: công tác tiếp thị đấu thầu, công tác tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư các dự án; các giải pháp về sắp xếp bộ máy quản lý điều hành và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, củng cố nhân sự, thực hành tiết kiệm tiết giảm chi phí...

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản, vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm, các dự án đầu tư của Tổng công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê, công tác thanh quyết toán thu hồi vốn; lập Báo cáo tài chính.

- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, cải thiện điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động.

Trong 5 năm qua, mọi hoạt động quản lý, điều hành SXKD của Tổng công ty đều được chỉ đạo, giám sát của HĐQT. Việc giám sát của HĐQT thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định, không gây cản trở, chông chéo lên hoạt động điều hành của Ban điều hành. Qua giám sát, HĐQT nắm bắt được tình hình hoạt động, kết quả SXKD để kịp thời chỉ đạo nhằm hạn chế rủi ro, sai sót và đảm bảo hiệu quả cho hoạt động.

Ban điều hành đã nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, các nội quy, quy chế của Tổng công ty, thể hiện tinh thần cầu thị, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Tổng công ty.

HĐQT đánh giá Ban điều hành trong nhiệm kỳ qua đã luôn nỗ lực, chủ động, tích cực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT; trong công tác quản lý và điều hành đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, quyết tâm, linh hoạt trong tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, tổ chức thi công, thanh quyết toán, thu hồi vốn công trình, triển khai các dự án đầu tư, sắp xếp bộ máy quản lý điều hành, củng cố nhân sự, thực hành tiết kiệm... nhằm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế- xã hội của đơn vị, tạo dựng niềm tin đối với khách hàng, các tổ chức tín dụng, Chủ đầu tư và góp phần xây dựng thương hiệu Viwaseen.

## 2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành

HĐQT nhất trí với nhận định tình hình và đánh giá của Ban điều hành Tổng công ty về các mặt hoạt động và kết quả đối với từng lĩnh vực được nêu trong Báo cáo của Tổng giám đốc Tổng công ty. Cụ thể như sau:

### 2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD-ĐTPT của Công ty Mẹ

#### 2.1.1. Kết quả thực hiện năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chi tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
<b>1</b>	<b>Giá trị SXKD</b>	<b>1.082.268</b>	<b>1.256.208</b>	<b>116,1%</b>
-	Xây lắp	819.998	885.184	107,9%
-	SXCN, VLXD	14.757	11.400	77,3%
-	Khảo sát, Thiết kế, tư vấn	3.800	0	0%
-	SXKD BĐS, SXKD khác	243.713	359.623	147,6%
<b>2</b>	<b>Giá trị đầu tư</b>	<b>255.035</b>	<b>255.035</b>	<b>100,0%</b>
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>994.143</b>	<b>1.111.458</b>	<b>111,8%</b>
-	Xây lắp	753.186	769.426	102,2%
-	SXCN, VLXD	14.036	11.398	81,2%
-	Khảo sát, Thiết kế, tư vấn	3.636	1.379	37,9%
-	BĐS, SXKD khác	223.284	329.255	147,5%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>18.106</b>	<b>18.110</b>	<b>100,02%</b>
<b>5</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>3%</b>	<b>0%</b>	

Năm 2018, Tổng công ty cơ bản hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã đề ra và có sự tăng trưởng rõ nét so với năm 2017, duy chỉ có chỉ tiêu cổ tức không thực hiện do một số nguyên nhân khách quan. Trong năm 2018, lĩnh vực xây lắp đã có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2017 (128,4%) và hoàn thành vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đề ra (107,9%).

### 2.1.2. Kết quả thực hiện 5 năm từ 2014-2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Tổng cộng
<b>1</b>	<b>Giá trị SXKD</b>						
	KH	1.052.643	1.022.645	753.639	668.077	1.082.268	<b>4.579.272</b>
	TH	1.006.572	527.443	420.241	832.009	1.256.208	<b>4.042.473</b>
	% TH/KH	95,6%	51,6%	55,8%	124,5%	116,1%	88,3%
<b>2</b>	<b>Giá trị đầu tư</b>						
	KH	276.073	174.950	138.600	195.000	255.035	<b>1.039.658</b>
	TH	39.369	141.235	150.463	195.633	255.035	<b>781.735</b>
	% TH/KH	14,3%	80,7%	108,6%	100,3%	100,0%	75,2%
<b>3</b>	<b>Doanh thu</b>						
	KH	847.143	877.648	688.878	643.404	994.143	<b>4.051.216</b>
	TH	861.792	511.792	328.820	675.949	1.111.458	<b>3.489.811</b>
	% TH/KH	101,7%	58,3%	47,7%	105,1%	111,8%	86,1%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận</b>						
	KH	11.500	3.500	2.500	14.500	18.106	50.106
	TH	6.970	2.162	8.735	11.255	18.110	47.232
	% TH/KH	60,6%	61,8%	349,4%	77,6%	100,0%	94,3%
<b>5</b>	<b>Cổ tức</b>						
	KH	0%	0%	0%	2%	3%	0-3%
	TH	0%	0%	0%	0%	0%	0%

### 2.2. Kết quả hợp nhất toàn Tổng Công ty năm 2018 và giai đoạn 2014-2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Tổng cộng
1	Doanh thu	1.357.210	1.594.395	1.138.256	1.559.261	1.964.262	<b>7.613.384</b>
2	Lợi nhuận trước thuế	32.994	63.167	59.928	52.119	31.216	<b>239.424</b>
3	Lợi nhuận sau thuế	24.550	30.109	51.018	43.058	13.418	<b>162.153</b>
Trong đó: LNST của cổ đông Công ty mẹ		13.136	15.743	34.928	30.794	1.403	<b>96.004</b>

Nhìn chung, kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD trong nhiệm kỳ 2014-2019 của HĐQT chưa cao. Giai đoạn đầu, các chỉ tiêu đạt được khá thấp so với

kế hoạch đề ra; hai năm cuối nhiệm kỳ, tình hình SXKD đã dần đi vào ổn định và phát triển, có sự tăng trưởng và hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu. Trong kết quả SXKD và ĐTPT giai đoạn này, các lĩnh vực cụ thể như sau:

- **Lĩnh vực xây lắp:** Là lĩnh vực trọng tâm, quan trọng, là ngành nghề truyền thống của Tổng công ty. Tỷ trọng sản phẩm xây lắp trong 5 năm qua luôn chiếm từ 70÷80% trong giá trị doanh thu và có xu hướng giảm nhẹ qua các năm trong cơ cấu sản phẩm (từ 80,2% - năm 2014 xuống 70% - năm 2018).

- **Lĩnh vực đầu tư:**

+ **Đầu tư dự án chuyên ngành và dự án BĐS:** thời gian qua, đơn vị đã tích cực triển khai các dự án đầu tư chuyên ngành cũng như các dự án bất động sản do Tổng Công ty làm chủ đầu tư, trong đó có Dự án Trung Văn. Thủ tục đầu tư và chuẩn bị đầu tư các dự án của Tổng công ty được thực hiện theo trình tự quy định của Pháp luật và Điều lệ. Giá trị đầu tư đạt được tăng trưởng qua các năm, đặc biệt năm 2017 và 2018 đã thực hiện hoàn thành chỉ tiêu đề ra (100%). Tuy nhiên, Tổng công ty chỉ mới tập trung đầu tư các dự án bất động sản, tỷ trọng đầu tư trong lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước vẫn còn rất thấp.

+ **Đầu tư tài chính dài hạn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng mức đầu tư đầu kỳ (01/01/2014)	288.149
2	Đầu tư trong kỳ	44.514
3	Thoái vốn trong kỳ	76.752
4	Tăng do đánh giá lại khi CPH	18.733
5	Tổng mức đầu tư cuối kỳ (31/12/2018)	274.671

Vốn đầu tư tài chính tại các Công ty thành viên cơ bản là có hiệu quả. Lợi nhuận thu được trong 5 năm từ đầu tư tài chính là 125.847 triệu đồng, trong đó thu từ lợi nhuận được chia: 83.225 triệu đồng và thu từ hoạt động thoái vốn: 42.622 triệu đồng. Tuy nhiên, tại một số Công ty có vốn điều lệ nhỏ, tình trạng triển khai dự án bị kéo dài và khó khăn trong việc huy động vốn dẫn tới hoạt động kinh doanh thua lỗ thì khoản đầu tư này chưa hiệu quả, Tổng công ty cũng đã thực hiện trích lập dự phòng 24,9 tỷ đồng.

- **Về SXCN, VLXD:** mới chỉ dừng ở việc khai thác và cung cấp nước thô tại nhà máy nước Đình Vũ, phục vụ chủ yếu cho nhu cầu của nhà máy DAP nên cơ cấu sản phẩm chiếm tỷ trọng còn hạn chế trong kết quả hoạt động của Tổng Công ty (Giá trị sản lượng, doanh thu hàng năm trong giai đoạn này chỉ từ 1,3%-3,4% giá trị doanh thu).

- **Về KD bất động sản và kinh doanh khác:** tỷ trọng sản phẩm của lĩnh vực này có xu hướng tăng dần qua các năm trong cơ cấu sản phẩm của đơn vị (từ 18,26% - năm 2014 tăng lên 29,6% - năm 2018). Năm 2018, chỉ tiêu doanh thu

tăng 2,59 lần so với năm 2017, trong đó nguồn thu chủ yếu từ hoạt động kinh doanh các sản phẩm bất động sản của Dự án Trung Văn.

### 2.3. Công tác Bảo toàn, phát triển vốn:

Một số chỉ tiêu đánh giá mức độ an toàn và phát triển vốn:

Chỉ tiêu	Năm				
	2014	2015	2016	2017	2018
Vốn điều lệ (tỷ đ)	580,1	580,1	580,1	580,1	580,1
VCSH (tỷ đ)	587,3	588,6	591,4	597,5	615,1
Hệ số nợ/VCSH	1,45	1,24	1,58	1,56	1,78
Mức độ bảo toàn vốn	1,012	1,014	1,019	1,03	1,06

5 năm vừa qua, đặc biệt thời gian đầu là giai đoạn hoạt động SXKD của Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên đơn vị đã bảo toàn và bước đầu phát triển được vốn của các cổ đông, đảm bảo các chỉ số hoạt động tài chính của đơn vị duy trì ở ngưỡng an toàn. Giá trị vốn chủ sở hữu đều tăng qua các năm dù tốc độ còn khá khiêm tốn (năm 2018 tăng 27,8 tỷ (4,73%) so năm 2014). Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu từ 1,24÷1,78 đều nằm trong giới hạn cho phép và có xu hướng tăng dần qua các năm do những năm cuối nhiệm kỳ, Tổng công ty huy động vốn thực hiện các dự án đầu tư, trong đó chủ yếu tập trung thực hiện Dự án Trung Văn.

### 2.4. Công tác tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty Mẹ và một số đơn vị về cơ bản được kiểm soát tốt, nguồn vốn vẫn giữ được sự cân đối. Việc huy động vốn từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật và cơ bản đáp ứng được nhu cầu cho hoạt động SXKD- ĐTPPT của Tổng công ty. Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ được quan tâm đúng mức, tiến độ thu hồi vốn đã dần được cải thiện đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD và từng bước tháo gỡ khó khăn, ổn định về tài chính của đơn vị.

Tuy nhiên, vẫn còn sự chậm trễ trong công tác thu hồi vốn tại một số công trình, đặc biệt là các công trình thanh toán từ nguồn vốn ngân sách, việc thực hiện đối chiếu công nợ, thu hồi vốn ở các công trình này vẫn chưa được thực hiện một cách quyết liệt, triệt để nên hoạt động SXKD vẫn dựa vào vốn vay là chủ yếu, dẫn đến dư nợ vay ngắn hạn cao, chi phí lãi vay lớn ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD.

### 2.5. Công tác tái cơ cấu, bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần

Thời gian qua, Tổng công ty tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu doanh nghiệp theo hai giai đoạn: giai đoạn đầu thực hiện theo Quyết định số 652/QĐ-BXD ngày 05/07/2013 của Bộ Xây dựng phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2013 – 2015, giai đoạn hai thực hiện theo Quyết định số 759/BXD-QLDN ngày 10/04/2018 của Bộ Xây dựng phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2017 – 2020 và Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty ngày 22/06/2018.

Năm 2018, Tổng công ty đã triển khai thực hiện và trình Bộ Xây dựng phê duyệt phương án thoái vốn của Tổng công ty tại các đơn vị (04) và thoái vốn của Nhà nước tại Tổng công ty. Đến thời điểm báo cáo có 03 đơn vị đã có văn bản chấp thuận của Bộ Xây dựng về phê duyệt phương án thoái vốn, tuy nhiên chưa thực hiện được do còn vướng về cơ sở pháp lý thực hiện.

- Sau khi chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Tổng công ty đã triển khai thực hiện công tác bàn giao vốn, lập, trình Bộ Xây dựng phê duyệt Hồ sơ quyết toán vốn Nhà nước để chuyển sang Công ty cổ phần tại thời điểm 30/06/2014. Đến thời điểm báo cáo, sau khi có kết quả kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Kiểm toán Nhà nước trong cuối năm 2018, Tổng công ty đã, đang phối hợp cùng đơn vị Tư vấn và các Vụ của Bộ XD thực hiện bổ sung, hoàn thiện trình hồ sơ bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần.

#### **IV- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2019**

##### **1. Ưu điểm**

- Trong nhiệm kỳ (2014-2019), tuy gặp nhiều khó khăn do tác động của các nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng HĐQT Tổng công ty cơ bản đã hoàn thành các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, thực hiện tốt chức năng, vai trò quản trị, lãnh đạo, định hướng, giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành.

- Ban điều hành Tổng công ty đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn, thách thức, tích cực, chủ động tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của Đảng ủy và HĐQT Tổng công ty.

- Tình hình SXKD đã từng bước vượt qua khó khăn, dần đi vào ổn định và có sự tăng trưởng, đã bảo toàn và bước đầu phát triển được vốn của các cổ đông; ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động. Mối quan hệ doanh nghiệp và cổ đông được duy trì và phát triển, tư tưởng người lao động ổn định, tin tưởng, gắn bó với Tổng công ty, mối quan hệ lao động trong đơn vị hài hòa, ổn định và tiến bộ góp phần xây dựng thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp Viwaseen.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, nộp các khoản thuế đúng hạn. Trong nhiệm kỳ, toàn Tổng công ty đã đóng góp vào ngân sách gần 511 tỷ đồng, trong đó Công ty Mẹ nộp hơn 187 tỷ đồng.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ lao động trong đơn vị có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngày càng được trẻ hóa, tác phong chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, nhiệt tình và dễ thích nghi với những biến động của thị trường.

- Các tổ chức chính trị, đoàn thể trong Tổng công ty không ngừng nâng cao chất lượng, đổi mới phương thức lãnh đạo và phương pháp hoạt động trong thời gian qua, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đoàn viên và người lao động, tổ chức nhiều hoạt động phong trào thiết thực gắn liền với hoạt động SXKD của đơn vị.



- Với các thành tích đã đạt được, trong nhiệm kỳ qua, các đơn vị và cá nhân trong Tổng công ty đã vinh dự được trao tặng nhiều danh hiệu và hình thức khen thưởng cao quý: 01 tập thể và 08 cá nhân được trao tặng Huân chương lao động các loại, 01 tập thể và 09 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 02 tập thể được nhận Cờ thi đua của Chính phủ và 10 đơn vị nhận Cờ thi đua của Bộ Xây dựng, 131 tập thể được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, 113 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua ngành xây dựng và hơn 200 lượt tập thể, cá nhân được Bộ Xây dựng trao tặng Bằng khen. Tổ chức Đảng qua các năm đều xếp loại tốt và xuất sắc, tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên đạt vững mạnh trên 75%.

## **2. Tồn tại**

- Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị vẫn còn một số hạn chế: tiến độ thi công tại một số công trình bị kéo dài, công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn chưa đảm bảo; các dự án triển khai còn chậm so với kế hoạch đề ra; việc đầu tư tài chính tại một số đơn vị thành viên chưa hiệu quả...

- Nguồn vốn của đơn vị được bảo toàn nhưng tốc độ phát triển khá chậm, những năm qua vẫn chưa có cổ tức cho các cổ đông.

- Tại một số đơn vị khó khăn xảy ra tình trạng thiếu việc làm, nợ lương, BHXH và các chế độ cho người lao động, tư tưởng người lao động chưa yên tâm công tác.

- Trong phân công công tác, một số thành viên vẫn chưa thực sự chủ động trong việc xây dựng và triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cá nhân phụ trách.

## **3. Nguyên nhân**

### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt trong công tác đấu thầu cùng với những khó khăn trong việc huy động nguồn vốn phục vụ SXKD dẫn tới việc tìm kiếm các hợp đồng mới, tạo công ăn việc làm cho lao động gặp rất nhiều khó khăn.

- Trong lĩnh vực đầu tư: các dự án Bất động sản gặp khó khăn về huy động vốn và thị trường đầu ra, các dự án đầu tư chuyên ngành cấp nước còn vướng nhiều thủ tục về quy hoạch, thủ tục đất đai trong quá trình chuẩn bị đầu tư, do vậy đều chậm tiến độ.

- Các công trình có nguồn vốn ngân sách chịu ảnh hưởng từ việc thanh tra, quyết toán dự án của chủ đầu tư dẫn tới chậm thanh toán.

- Việc huy động vốn cho SXKD và đầu tư của đơn vị còn phụ thuộc nhiều vào các ngân hàng thương mại, chi phí lãi vay lớn dẫn tới hiệu quả chưa cao.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Trong nhiệm kỳ của HĐQT nhiều lần thay đổi về nhân sự (4/5 thành viên được bầu bổ sung) nên cần có thời gian để các thành viên nắm bắt tình hình và hoạt động của HĐQT dần đi vào ổn định, nề nếp.

- Đội ngũ kỹ sư trên công trường đôi khi còn thiếu trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, năng lực quản lý, tổ chức thi công còn hạn chế, chưa quyết liệt trong công tác nghiệm thu bàn giao, quyết toán thu hồi vốn.

- Lực lượng lao động, đặc biệt là lao động trực tiếp có tay nghề và máy móc thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu. Đội ngũ cán bộ quản lý tại một số đơn vị vừa mỏng vừa yếu. Một bộ phận người lao động còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, chưa có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2019-2024:**

Trong thời gian tới, Tổng công ty tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu và thoái vốn theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Xây dựng, sẽ mở ra nhiều thời cơ, thuận lợi cho các đơn vị phát triển. Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2018 và nhiệm kỳ 2014-2019, với phương châm “Giữ gìn giá trị cốt lõi. Thúc đẩy sự phát triển”, HĐQT Tổng công ty xây dựng phương hướng, nhiệm vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

#### **I- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Liên tục đổi mới, tăng cường hợp tác đầu tư phát triển, mở rộng thị trường và sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm trọng tâm là lĩnh vực xây dựng cấp thoát nước và môi trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững.

Xây dựng Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP (VIWASEEN) thành một Tổng công ty hàng đầu của Việt Nam về thi công các công trình cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, đa sở hữu, có trình độ công nghệ và quản lý hiện đại.

#### **II- NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Đảm bảo đúng vai trò lãnh đạo, định hướng, giám sát của Hội đồng quản trị đối với vai trò tổ chức thực hiện của Ban điều hành Tổng công ty trong việc tập trung tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đề ra trong năm 2019 và toàn nhiệm kỳ.

Bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo việc làm, thu nhập, ổn định và nâng cao đời sống của người lao động.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

Tăng cường hoạt động giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với các công ty thành viên.

Xây dựng đội ngũ lao động, đặc biệt là lao động quản lý có trình độ chuyên môn, tay nghề, nhiệt tình tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao và có tác phong chuyên nghiệp.

## 1. Kế hoạch SXKD, ĐT cho 5 năm giai đoạn 2019 - 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Giá trị SXKD	1.327.000	1.394.000	1.478.000	1.581.000	1.692.000
2	Giá trị đầu tư	34.000	244.000	543.000	277.000	352.000
3	Tổng doanh thu	1.299.000	1.365.000	1.426.000	1.512.000	1.603.000
4	Lợi nhuận trước thuế	19.200	24.570	28.880	30.620	32.460
5	Cổ tức	3%	4%	5%	5%	6%

## 2. Kế hoạch đầu tư các dự án giai đoạn 2019 – 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2019-2023
1.	Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải (Giai đoạn 2).	246	246
2	Đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước thô cho Khu kinh tế Đình Vũ – Giai đoạn 2	150	150
3	Đầu tư trạm xử lý nước sạch công suất 2.500m <sup>3</sup> /ngđ	14	14
4	Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng Tổng Công ty Viwaseen tại số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.	185	185
5	Dự án đầu tư khu đất tại Km14,5 Quốc lộ 1, xã Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	500	225
6	Dự án Tổ hợp nhà ở xã hội kết hợp văn phòng cho thuê Viwaseen Hạ Đình	1.100	420
7	Dự án Nhà máy xử lý nước thải TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	200	200
8	Dự án đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị Tổng công ty	10	10
	<b>Cộng</b>	<b>2.405</b>	<b>1.450</b>

### III- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Về tổ chức thực hiện trong HĐQT:

Xây dựng chương trình công tác của HĐQT hàng năm cụ thể, phân công nhiệm vụ tới từng thành viên trên cơ sở tranh thủ kinh nghiệm, thế mạnh của từng người nhằm phát huy tối đa khả năng, công sức, sự đóng góp của các thành viên.

Nâng cao hiệu quả vai trò quản trị, giám sát của HĐQT bằng các hình thức: tham gia các cuộc họp về SXKD cùng với Ban điều hành, thông qua chức năng kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, qua báo cáo của Ban điều hành gửi tới

HDQT... để HDQT kịp thời nắm bắt tình hình SXKD làm cơ sở ra quyết định, chỉ đạo phù hợp.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế nội bộ của Tổng công ty theo hướng phân công giao nhiệm vụ, trách nhiệm rõ ràng đồng thời giảm bớt các thủ tục hành chính trong quản lý, điều hành.

## **2. Về lĩnh vực xây lắp:**

Nghiên cứu xây dựng cơ chế quản lý hoạt động đấu thầu, ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện các gói thầu đáp ứng được các tiêu chí: đảm bảo chất lượng, thu hồi vốn kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.

Thông qua chủ trương đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị tăng năng lực sản xuất nhằm đảm bảo việc thi công, quản lý thi công có hiệu quả, đáp ứng các tiêu chí năng lực trong công tác đấu thầu.

## **3. Về lĩnh vực đầu tư**

Chỉ đạo Ban điều hành phải có ý chí tiên công, phát huy năng lực cá nhân, sức mạnh tập thể thực hiện các nội dung:

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc tại các dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định để sớm chuyển dự án vào giai đoạn thực hiện đầu tư, trọng tâm là Dự án Đình Vũ, Dự án 52 Quốc Tử Giám.

- Đối với dự án Trung Văn, sớm thực hiện quyết toán dự án hoàn thành để thực hiện nghiệm thu, bàn giao, thu tiền bán hàng, tăng tài sản, trích khấu hao và hạch toán theo quy định.

- Chú trọng khai thác có hiệu quả các dự án đã đầu tư; tổ chức thực hiện đầu tư, kinh doanh, khai thác đối với các dự án BĐS trên cơ sở phát huy, khai thác quỹ đất hiện có của Tổng công ty; từ đó tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án khác có hiệu quả, trong đó chú trọng tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án chuyên ngành.

## **4. Về công tác tái cơ cấu**

Phối hợp với các Vụ liên quan của Bộ Xây dựng hoàn thành việc bàn giao vốn và tài sản từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, xử lý các vấn đề về tài chính cần thiết và trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

Căn cứ Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2017-2020 đã được Bộ Xây dựng phê duyệt và điều kiện thực tế hiện nay tại đơn vị, chỉ đạo các bộ phận chức năng trong Tổng công ty rà soát, đánh giá và bổ sung để đề xuất với cơ quan quản lý điều chỉnh Đề án.

Đối với công tác quản trị, tiếp tục thực hiện trên nguyên tắc vận hành theo các quy chế, quy định đã ban hành, thường xuyên cập nhật để có sự điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động, nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi ích cho doanh nghiệp.

Tập trung làm tốt công tác tái cơ cấu tài chính, thường xuyên sắp xếp, điều chỉnh cơ cấu tổ chức đội ngũ cán bộ cho phù hợp, góp phần thúc đẩy, phát huy, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của đơn vị.

## 5. Về công tác tài chính

Tăng cường công tác giám sát hoạt động tài chính, cơ cấu lại tài sản, nguồn vốn cho phù hợp với yêu cầu của SXKD, đầu tư. Giữ vững và nâng cao chỉ số xếp hạng tín dụng đối với các Ngân hàng thương mại để đảm bảo việc khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, đảm bảo dòng vốn cần thiết cho SXKD. Rà soát đánh giá thực trạng tài chính của Tổng công ty để có phương án phù hợp và cơ sở để đưa vào Đề án tái cơ cấu Tổng công ty.

Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động tại các Công ty thành viên; đặc biệt đối với các Công ty có kết quả SXKD thấp nhằm đảm bảo an toàn vốn góp của Tổng Công ty.

## 6. Về phát triển nguồn nhân lực

Hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, đào tạo, xây dựng chế độ đãi ngộ hợp lý đối với người lao động nhằm thu hút chất xám, góp phần xây dựng lực lượng lao động đông về lượng, mạnh về chất.

Phối hợp với Đảng ủy chỉ đạo các tổ chức đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua lao động, các phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao... trong CNVCLĐ, nhằm khích lệ, động viên tinh thần người lao động đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD của đơn vị và góp phần xây dựng thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp Viwaseen.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Cương**

